

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THANH XUÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 27 tháng 10 năm 2021.

Số: 460/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN

Căn cứ vào khoản 5 Điều 211, 212, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hòa giải ngày 09 tháng 4 năm 2021

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 443/2021/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Đỗ Kim T T; sinh năm 1992; Căn cước công dân số 00119200**** do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 18.7.2016; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: D* dãy *, tổ **C, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Ông Nguyễn C Q, Sinh năm 1986; Căn cước công dân số 03408601**** do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 24.3.2020; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn D, xã Đồng Thanh, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

(1). Ngày 15.10.2021, bà Đỗ Kim T T và ông Nguyễn C Q có đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn nộp tại Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân. Tại phiên hòa giải, các đương sự trong vụ án thống nhất đề nghị Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nội dung yêu cầu cụ thể như sau:

+ Về hôn nhân:

Bà Đỗ Kim T T và ông Nguyễn C Q kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 05.12.2018 tại Ủy ban nhân dân phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn, hai bên xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

+ **Về con chung;** Bà Đỗ Kim T T và ông Nguyễn C Q có 01 con chung: Nguyễn Thái T T, sinh ngày 19.02.2020.

Hai bên thỏa thuận giao nuôi con khi ly hôn như sau: Giao con chung Nguyễn Thái T T, sinh ngày 19.02.2020 cho bà Đỗ Kim T T trực tiếp nuôi dưỡng; ông Nguyễn C Q cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 10.2021 cho đến khi con chung trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác.

+ **Về tài sản chung, vay nợ chung và riêng:** Bà Đỗ Kim T T và ông Nguyễn C Q tự thỏa thuận không yêu cầu tòa giải quyết.

+ **Về lệ phí:** Các đương sự tự chịu lệ phí theo quy định của pháp luật.

(2). Tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 10 năm 2021, các bên đương sự đã thống nhất được toàn bộ nội dung yêu cầu Tòa án giải quyết.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đỗ Kim T T và ông Nguyễn C Q thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Đỗ Kim T T và ông Nguyễn C Q có 01 con chung: Nguyễn Thái T T, sinh ngày 19.02.2020.

Giao con chung Nguyễn Thái T T, sinh ngày 19.02.2020 cho bà Đỗ Kim T T trực tiếp nuôi dưỡng; ông Nguyễn C Q cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 10.2021 cho đến khi con chung trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác.

Ông Nguyễn C Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Bà Đỗ Kim T T và ông Nguyễn C Q tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Bà Đỗ Kim T T và ông Nguyễn C Q không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề nào khác.

2. Về lệ phí: Bà Đỗ Kim T T và ông Nguyễn C Q mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp tại biên lai số 0007011 và 0007010 ngày 18.10.2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân;*
- *Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

PHƯƠNG T
(Đã ký)